TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 03/2025/QĐCNHGT-DS	*Nghệ An, ngày 04 tháng 7 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32; 33; 34 và 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 26; 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 463; 466 - Bộ luật Dân sự năm 2015

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của người khởi kiện chị Nguyễn Thị P và người bị kiện chị Nguyễn Thị Thu H.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản đề ngày 13 tháng 5 năm 2025 của chị Nguyễn Thị P.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 6 năm 2025 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1976

Trú tại: Xóm x, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (nay là xóm x, xã Đ, tỉnh Nghệ An)

- Người bị kiện: Chị Nguyễn Thị Thu Hn, sinh năm 1977

Trú tại: Xóm x, xã N, thị xã T, tỉnh Nghệ An (nay là xóm x, xã Đ, tỉnh Nghệ An)

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong biên bản kết quả hòa giải ngày 18 tháng 6 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 6 năm 2025, cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị Thu H có nghĩa vụ trả cho chị Nguyễn Thị P số tiền nợ gốc là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), theo giấy vay tiền ngày 05/02/2021.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại điều

357, điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về chi phí hoà giải: Chị Nguyễn Thị P và chị Nguyễn Thị Thu H không phải chịu chi phí hòa giải tại Tòa án.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND khu vực 8 – Nghệ An;
- Phòng THADS khu vực 8 – Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thái Thị Hà